# MẪU ĐỀ CƯƠNG KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

**DÀNH CHO SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN**

# ĐỀ TÀI: KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

# TẠI CÔNG TY…

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT DANH MỤC BẢNG BIỂU

DANH MỤC SƠ ĐỒ

* Nêu lý do chọn đề tài
* Giới thiệu kết cấu đề tài

# LỜI MỞ ĐẦU

**CHƯƠNG 1**

## ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM (DỊCH VỤ), TỔ CHỨC SẢN XUẤT

## VÀ QUẢN LÝ CHI PHÍ TẠI CÔNG TY…(2 điểm)

* 1. **Đặc điểm sản phẩm (hoặc dịch vụ) của Công ty…**

*Trong mục này phải nêu rõ:*

* + - *Danh mục sản phẩm (ký, mã hiệu, đơn vị tính).*
		- *Tiêu chuẩn chất lượng*
		- *Tính chất của sản phẩm (đơn nhất hay phức tạp)*
		- *Loại hình sản xuất (hàng loạt, đơn chiếc hay theo đơn đặt hàng)*
		- *Thời gian sản xuất (dài hay ngắn)*
		- *Đặc điểm sản phẩm dở dang*

## Đặc điểm tổ chức sản xuất sản phẩm (hoặc cung cấp dịch vụ) của Công ty ...

* + - *Nêu rõ Quy trình công nghệ sản xuất (lấy ở mục 1.2.3 trên Báo cáo tổng hợp)*
		- *Cơ cấu tổ chức sản xuất (nêu rõ chức năng, nhiệm vụ của từng người tại Phân xưởng, tổ đội)... (lấy ở mục 1.2.2 trên Báo cáo tổng hợp)*

## Quản lý chi phí sản xuất của Công ty ….

*Phần này phải mô tả được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (nếu có), Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, các phó giám đốc hoặc phó tổng giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty trong việc:*

*- Xây dựng, phê duyệt kế hoạch, dự toán, định mức,*

*- Cung cấp thông tin chi phí,*

*- Kiểm soát chi phí trong quá trình hoạt động...*

# CHƯƠNG 2

**THỰC TRẠNG KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT**

## VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM TẠI CÔNG TY… (4 điểm)

* 1. **Kế toán chi phí sản xuất tại công ty…**

### Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

2.1.1.1- Đặc điểm CP NVL TT

* *Đặc điểm NVL dùng để sản xuất tại đơn vị*
* *Cách sử dụng NVL*

2.1.1.2- Tài khoản sử dụng

* *Nêu rõ TK sử dụng (621 hay 154)*
* *Cách mở chi tiết TK 621*

2.1.1.3- Quy trình ghi sổ kế toán chi tiết

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán chi tiết của đơn vị để minh họa:*

* *Lấy ví dụ xuất kho NVL cho sản xuất (đưa Phiếu xuất kho, Bảng tổng hợp xuất kho nếu có) hoặc mua ngoài cho sản xuất (đưa Hợp đồng, Hóa đơn, Biên bản kiểm nhận…) (với số liệu mới).*
* *Đưa Bảng phân bổ nguyên vật liệu (hoặc Bảng tổng hợp nguyên vật liệu xuất kho).*
* *Phản ánh vào sổ chi tiết TK 621 hoặc 154*

2.1.1.4- Quy trình ghi sổ tổng hợp

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán tổng hợp của đơn vị để minh họa tùy theo hình thưc sổ để phản ánh.*

*Ví dụ: áp dụng hình thức sổ nhật ký chung thì đưa sổ Nhật ký chung sau đó đưa sổ cái TK 621 hoặc 154 với số liệu đầy đủ bao gồm cả dòng kết chuyển và dòng cộng dồn.*

### Kế toán chi phí nhân công trực tiếp

2.1.2.1- Đặc điểm chi phí NCTT

* *Các loại lao động sử dụng trong đơn vị (lao động thường xuyên hay thời vụ)*
* *Cách tính lương trả cho người lao động*

2.1.2.2- Tài khoản sử dụng

* *Nêu rõ TK sử dụng (622 hay 154)*
* *Cách chi tiết TK 622*

2.1.2.3- Quy trình ghi sổ kế toán chi tiết

 *Trích dẫn số liệu kế toán chi tiết của đơn vị để minh họa*

 *- Đối với lao động thường xuyên thì đưa Bảng chấm công (hoặc Phiếu báo hoàn thành sản phẩm), Bảng thanh toán lương của một phân xưởng hay một đội sản xuất, chỉ rõ cách tính lương cho 1 công nhân trực tiếp.*

 *- Đối với lao động ký hợp đồng khoán thì đưa Hợp đồng khoán công việc, Biên bản nghiệm thu hoặc Biên bản thanh lý Hợp đồng và nêu rõ cách tính lương cho 1 lao động.*

 *- Đưa Bảng tổng hợp tiền lương và Bảng phân bổ tiền lương (Lưu ý nêu thêm về cách tính các khoản trích theo lương BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ…)*

* *Phản ánh vào sổ chi tiết TK 622 hoặc 154*

2.1.2.4- Quy trình ghi sổ tổng hợp

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán tổng hợp của đơn vị để minh họa*

*Ví dụ: áp dụng hình thức sổ nhật ký chung thì đưa sổ Nhật ký chung sau đó đưa sổ cái TK 622 hoặc 154 với số liệu đầy đủ bao gồm cả dòng kết chuyển và dòng cộng dồn.*

### Kế toán chi phí sử dụng máy thi công

2.1.3.1- Đặc điểm chi phí máy thi công

* *Nêu rõ máy thi công của đơn vị hay đi thuê.*

2.1.3.2- Tài khoản sử dụng

* *Nêu rõ TK sử dụng (623 hay 154)*
* *Cách chi tiết TK 623*

2.1.3.3- Quy trình ghi sổ kế toán chi tiết

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán chi tiết của đơn vị để minh họa*

*- Nếu là máy thi công của đơn vị thì đưa các chứng từ sau: Bảng tính lương của công nhân vận hành máy thi công, Phiếu kho vật tư, Bảng phân bổ khấu hao của máy thi công, các chứng từ về dịch vụ mua ngoài (điện, nước) phục vụ cho máy thi công.*

*- Nếu đi thuê thi đưa Hợp đồng thuê và Hóa đơn tiền thuê máy thi công.*

*- Phản ánh sổ chi tiết TK 623 hoặc 154*

2.1.3.4- Quy trình ghi sổ tổng hợp

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán tổng hợp của đơn vị để minh họa*

*Ví dụ: áp dụng hình thức sổ nhật ký chung thì đưa sổ Nhật ký chung sau đó đưa sổ cái TK 622 hoặc 154 với số liệu đầy đủ bao gồm cả dòng kết chuyển và dòng cộng dồn.*

### Kế toán chi phí sản xuất chung

2.1.4.1- Đặc điểm chi phí SXC

* *Chỉ rõ các chi phí phát sinh chung tại Phân xưởng, tổ đội sản xuất*
* *Cách thức tập hợp và phân bổ chi phí sản xuất chung cho các đối tượng.*

2.1.4.2- Tài khoản sử dụng

* *Nêu rõ TK sử dụng (627 hay 154)*
* *Cách chi tiết TK 627*

2.1.4.3- Quy trình ghi sổ kế toán chi tiết

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán chi tiết của đơn vị để minh họa*

* *Về thủ tục chứng từ:*

*+ Đưa Bảng chấm công và Bảng lương của bộ phận quản lý phân xưởng (nêu cách tính lương của nhân viên gián tiếp).*

*+ Đưa Phiếu xuất kho về vật tư hoặc CCDC dùng chung tại Phân xưởng, Bảng phân bổ khấu hao TSCĐ dùng tại phân xưởng, Hóa đơn dịch vụ mua ngoài, Chứng từ về chi khác bằng tiền.*

*+ Phản ánh vào các sổ chi tiết của TK 627 hoặc 154*

*+*

*+*

* *Phản ánh*

2.1.4.4- Quy trình ghi sổ tổng hợp

*Trích dẫn số liệu sổ kế toán tổng hợp của đơn vị để minh họ)*

*Ví dụ: áp dụng hình thức sổ nhật ký chung thì đưa sổ Nhật ký chung sau đó đưa sổ cái TK 627 hoặc 154 với số liệu đầy đủ bao gồm cả dòng kết chuyển và dòng cộng dồn.*

### Kế toán tổng hợp chi phí sản xuất, kiểm kê và đánh giá sản phẩm dở dang

* + - 1. Kiểm kê tính giá sản phẩm dở dang
				* *SPDD của đơn vị là gì?*
				* *Thời điểm kiểm kê SPDD.*
				* *Cách tính giá trị SPDD*
			2. Tổng hợp chi phí sản xuất chung
				* *TKSD: 154 – cách chi tiết TK 154*
				* *Đưa sổ chi tiết TK 154 phản việc kết chuyển từ 621, 622, 623, 627 về TK 154*
				* *Phản ánh việc ghi sổ cái TK 154*

## Tính giá thành sản xuất của sản phẩm tại công ty…

### - Đối tượng và phương pháp tính giá thành của công ty

 *- Đối tượng tính giá thành: sản phẩm, công trình hoặc HMCT*

 *- Phương pháp tính giá đang áp dụng tại đơn vị và cách tính cụ thể cho 1 loại sảm phẩm*

### - Quy trình tính giá thành

### Nêu rõ cách tính giá thành của 1 sản phẩm hoặc 1công trình

### Đưa thẻ tính giá thành sản phẩm

### CHƯƠNG 3

## HOÀN THIỆN KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT

## VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM TẠI CÔNG TY… (2 điểm)

* 1. **Đánh giá thực trạng kế toán CFSX và tính giá thành SP tại công ty ...**

3.1.1- Ưu điểm

3.1.2- Nhược điểm

## Giải pháp hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty…

* + - Về xác định đối tượng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành
		- Về phương pháp kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành
		- Về chứng từ luân chuyển chứng từ
		- Về tài khoản và phương pháp kế toán
		- Về sổ kế toán chi tiết
		- Về sổ kế toán tổng hợp
		- Về thẻ tính giá thành
		- Về báo cáo chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

....

* 1. **Điều kiện thực hiện (có thể trình bày lồng ghép với từng giải pháp nói trên).**

# KẾT LUẬN

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

NHẬN XÉT CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP

PHỤ LỤC

***Chú ý:***

- Điểm trình bày đúng quy định: 1 điểm;

- Thiếu 1 trong 3 phần, Khoá luận không đạt yêu cầu;

- Khoá luận dưới 50 trang tiêu chuẩn (tính từ lời nói đầu đến kết luận) cũng không đạt yêu cầu;